|  |  |
| --- | --- |
|  UBND HUYỆN THỦ THỪA**TRƯỜNG TIỂU HỌC NHỊ THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

#####  *Nhị Thành, ngày 10 tháng 9 năm 2022*

**KẾ HOẠCH**

**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CÁ NHÂN**

**Năm học: 2022 – 2023**

 - Họ và tên giáo viên: **Trịnh Hoàng Tuấn**

 - Ngày sinh: 02/05/1976

 - Ngày vào ngành: 11/11/1995

 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tiểu học

 - Chuyên ngành: Tiểu học

 - Chức vụ: Giáo viên dạy lớp

*Căn cứ vào Công văn số 2313 / KH-SGDĐT ngày 02/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An về bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý mầm non, phổ thông năm học 2022-2023;*

*Căn cứ Kế hoạch số 1122/KH-PGDĐT ngày 27/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý mầm non, phổ thông năm học 2022-2023;*

 *Căn cứ kế hoạch số 168/KH-THNT ngày 30/9/2022 của trường TH Nhị Thành về việc BDTX cho giáo viên năm học 2022-2023 của Trường tiểu học Nhị Thành;*

*Căn cứ vào thực tế khả năng, năng lực của bản thân, cá nhân tôi xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022 -2023 như sau :*

**I. Mục đích, yêu cầu:**

**1. Mục đích:**

- Bồi dưỡng cho CBQL, giáo viên tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp.

- Nội dung chuyên đề bồi dưỡng gắn với đổi mới Chương trình sách giáo khoa và phù hợp yêu cầu từng môn học, cấp học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, tổ chức đánh giá kết quả bồi dưỡng.

- Phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của nhà giáo trong việc học tập, tự bồi dưỡng thường xuyên để đáp ứng yêu cầu thực hiện theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

**2. Yêu cầu:**

- Đảm bảo thực hiện tốt về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế và nhiệm vụ năm học.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng được bồi dưỡng trên quan điểm thường xuyên, liên tục, tại chỗ; tránh chồng chéo, trùng lặp, đảm bảo kết quả bồi dưỡng thiết thực, bền vững, hiệu quả cao.

- Hình thức tổ chức phải phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương cũng như tình hình dịch bệnh COVID-19, tập trung thực hiện tốt việc bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa mới.

- Đối với nội dung bồi dưỡng tự chọn (Nội dung 3 trong Chương trình bồi dưỡng thường xuyên) cần định hướng cho cán bộ quản lý, giáo viên lựa chọn mô đun bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực hiện, khuyến khích đưa tài liệu, học liệu bồi dưỡng thường xuyên lên mạng, hạn chế việc sử dụng tài liệu bồi dưỡng thường xuyên bản giấy.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm chứng kết quả bồi dưỡng thường xuyên thông qua các hoạt động dạy học, giáo dục của giáo viên, cán bộ quản lý.

**II. Đối tượng, nội dung thực hiện**

1. **Đối tượng:** CBQL và giáo viên trong đơn vị ( 3 CBQL; 46 giáo viên).
2. **Nội dung:**

**2.1. Đối với CBQL** (120 tiết/năm học/CBQL)

***a. Chương trình bồi dưỡng 01****(40 tiết):*

Chương trình bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước như: Nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy, Huyện ủy,cấp ủy địa phương bao gồm tổng quát về nhiệm vụ kinh tế xã hội, đi sâu về quan điểm đường lối phát triển giáo dục và đào tạo; Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và Giáo dục-Đào tạo; Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD-ĐT và Phòng GD-ĐT.

***b. Nội dung bồi dưỡng 02*** *(40 tiết)*

Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDPT theo từng thời kỳ của mỗi địa phương. Sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDPT của địa phương, thực hiện chương trình GDPT, chương trình giáo dục địa phương.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung bồi dưỡng | Đối tượng tham gia | Thời gian | Hình thức tổ chức | Ghi chú |
| 1 | Bồi dưỡng chính trị hè do Ban Tuyên giáo huyện tổ chức | CBQL  | Từ 8/2022 đến 9/2021 | Trực tuyến-Trực tiếp |  |
| 2 | Bồi dưỡng CBQL & GV đại trà Module 5,9 theo CTGDPT 2018 do Sở GD&ĐT tổ chức | CBQL  | Từ 9/2022 đến 10/2022 | Trực tuyến |  |
| 3 | Tổ chức sinh hoạt cụm chuyên đề Tiếng Anh 3( tại trường TH Nhị Thành). Bồi dưỡng modunle 4 | CBQL,GV dạy Tiếng Anh | 10/2022 | -Trực tiếp-Trực tuyến |  |
| 4 | Simh hoạt chuyên đề dạy học môn Tiếng Việt lớp 3 do Phòng GD& ĐTtổ chức ( tại TH Bình Thạnh) | GV TH cốt cán | Tháng 11/2022 | Trực tiếp |  |
| 5 | Simh hoạt chuyên đề dạy học môn Toán lớp 3 do Phòng GD& ĐTtổ chức ( tại TH Thị trấn Thủ Thừa ) | CBQL, GV TH cốt cán | Tháng 12/2022 | Trực tiếp |  |
| 7 | Tổ chức sinh hoạt cụm chuyên đề Âm nhạc lớp 3 ( tại trường TH Nhị Thành ) | CBQL,giáo viên dạy Âm nhạc | Tháng 02/2023 | Trực tiếp |  |

***b. Nội dung bồi dưỡng 03*** *(40 tiết)*

Bồi dưỡng phát triển năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm. Cán bộ quản lý tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm. Số lượng mô đun tự chọn đảm bảo quy định về thời lượng 40 tiết. Các mô đun bồi dưỡng cụ thể như sau:

QLPT 04: 2 CBQL

QLPT 05: 2 CBQL

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn | Mã mô đun | Tên và nội dung chính của mô đun | Yêu cầu cần đạt | Thời lượng (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| 2. Quản trị nhà trường | QLPT 04( 1 CBQL) | Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường1. Khái quát chung về kế hoạch phát triển nhà trường.2. Nội dung, phương pháp và quy trình xây kế hoạch phát triển nhà trường.3. Giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường. | - Phân tích được nội dung, phương pháp, quy trình xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường;- Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển nhà trường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường. | 16 | 24 |
| QLPT 05(1 CBQL) | Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường1. Những vấn đề chung về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.2. Công tác quản trị hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh,...) trong nhà trường.3. Phân công, hướng dẫn, giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường. | - Xác định được các nội dung cơ bản về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường;- Tổ chức xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học và giáo dục trong nhà trường (dạy học các môn học, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, hoạt động trải nghiệm (đối với cấp tiểu học)/ trải nghiệm, hướng nghiệp (đối với cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông), giáo dục hòa nhập, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giảm thiểu rủi ro và ứng phó các tình huống khẩn cấp...);- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường. | 16 | 24 |

**2.2. Đối với giáo viên** (120 tiết/năm học/GV)

 ***a. Chương trình bồi dưỡng 01****(40 tiết):*

Chương trình bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước như: Nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy, Huyện ủy,cấp ủy địa phương bao gồm tổng quát về nhiệm vụ kinh tế xã hội, đi sâu về quan điểm đường lối phát triển giáo dục và đào tạo; Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và Giáo dục-Đào tạo; Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2017-2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD-ĐT và Phòng GD-ĐT.

***b. Chương trình bồi dưỡng 02*** *(40 tiết):*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung bồi dưỡng | Đối tượng tham gia | Thời gian | Hình thức tổ chức | Ghi chú |
| 1 | Bồi dưỡng chính trị hè do Ban Tuyên giáo huyện tổ chức | Giáo viên | Từ 8/2022 đến 9/2022 | Trực tuyến-Trực tiếp |  |
| 2 | Bồi dưỡng CBQL & GV đại trà Module 5,9 theo CTGDPT 2018 do Sở GD&ĐT tổ chức | Giáo viên | Từ 9/2022 đến 10/2022 | Trực tuyến |  |
| 3 | Tập huấn nâng cao năng lực đánh giá xếp loại HS lớp 3 theo thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT do Sở GD&ĐTtổ chức | Giáo viên | 9/2022-10/2022 | Trực tuyến-Trực tiếp |  |
| 4 | Tổ chức sinh hoạt cụm chuyên đề Tiếng Anh 3( tại trường TH Nhị Thành ). Bồi dưỡng modunle 4 | GV dạy Tiếng Anh | 10/2022 | -Trực tiếp-Trực tuyến |  |
| 5 | Simh hoạt chuyên đề dạy học môn Tiếng Việt lớp 3 do Phòng GD& ĐTtổ chức ( tại TH Bình Thạnh ) | GV TH cốt cán | Tháng 11/2022 | Trực tiếp |  |
| 6 | Simh hoạt chuyên đề dạy học môn Toán lớp 3 do Phòng GD& ĐTtổ chức ( tại TH Thị trấn Thủ Thừa ) | GV TH cốt cán | Tháng 12/2022 | Trực tiếp |  |
| 7 | Tổ chức sinh hoạt cụm chuyên đề Âm nhạc lớp 3 ( tại trường TH Nhị Thành ) | Giáo viên dạy Âm nhạc | Tháng 02/2023 | Trực tiếp |  |

**c. Chương trình bồi dưỡng 03** (40 tiết):

Chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm. Giáo viên tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Số lượng mô đun tự chọn đảm bảo quy định về thời lượng 40 tiết. Các mô đun bồi dưỡng, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Yêu cầu bồidưỡng theo Chuẩn | Mã mô đun | Tên và nội dung chính của mô đun | Yêu cầu cần đạt | Thời gian thực hiện (tiết) |
| Lý, thuyết | Thực hành |
| II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ | GVPT04 | Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh1. Những vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.3. Phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông. | - Trình bày được một số vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông nói chung, phù hợp với đặc thù cấp học, vùng, miền;- Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục và tổ chức dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu chương trình môn học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc thù cấp học, vùng, miền;- Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng, điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | 16 | 24 |
|  | GVPT05 | Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh1. Những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.2. Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.3. Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | - Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với từng cấp học;- Vận dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục để tổ chức dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh phù hợp với từng cấp học (Dạy học tích hợp; Dạy học phân hóa; Tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Giải pháp sư phạm trong công tác giáo dục học sinh của giáo viên chủ nhiệm; Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;...);- Hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. | 16 | 24 |
|  | GVPT07 | Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục1. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi của từng đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.2. Quy định và phương pháp tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.3. Vận dụng một số hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục. | - Phân tích được các đặc điểm tâm lý của các đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông (chú trọng việc phân tích được tâm sinh lý của học sinh đầu cấp và cuối cấp đối với học sinh tiểu học, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn...);- Vận dụng các quy định về công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh để thực hiện hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Vận dụng được một số hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục: Tạo động lực học tập; tổ chức hoạt động trải nghiệm (đối với học sinh tiểu học); tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông); Giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống; Hỗ trợ tâm lý cho học sinh đầu cấp, cuối cấp (đối với học sinh tiểu học);...- Hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông. | 16 | 24 |

**3. Phương pháp, hình tổ chứcBDTX**

 ***3.1. Phương pháp***

*a. Đối với CBQL:*Bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, tự nghiên cứu, phát huy tính tích cực chủ động của CBQL ; tăng cường thực hành tại cơ sở; chia sẻ, trao đổi, học hỏi giữa các báo cáo viên và CBQL, giữa CBQL với CBQL

 *b. Đối với GV:* Bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, tự nghiên cứu, phát huy tính tích cực chủ động của GV; tăng cường thực hành tại cơ sở; chia sẻ, trao đổi, học hỏi giữa các báo cáo viên và GV, giữa GV với GV.

**III. Hình thức bồi dưỡng:**

BDTX bằng hình thức tự học, tự nghiên cứu tài liệu và thông qua học từ xa (qua Internet), kết hợp với sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ chuyên môn của nhà trường.

 Trên đây là kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân trong năm học 2022-2023./.

 **Duyệt của BGH Người lập kế hoạch**

 **P.HT**

 **Lý Thị Lệ Thu Trịnh Hoàng Tuấn**